

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

BLOOD GAS CONTROL - LEVEL 2 (BG CONTROL 2)

(Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng 10 thông số xét nghiệm khí máu nồng độ trung bình)

Tên trên vỏ hộp: BG CONTROL 2

Mã code sản phẩm: BG5002

Đóng gói: 30 x 1.8 ml

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Sản phẩm này được thiết kế để sử dụng cho chẩn đoán trong ống nghiệm, trong việc kiểm soát chất lượng phân tích khí máu.

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Vật liệu kiểm soát xét nghiệm khí Máu được cung cấp ở 3 mức độ, 1, 2 và 3. Các giá trị và phạm vi mục tiêu được cung cấp cho các thông số phân tích sau: Calcium, Chloride, Glucose, Lactate, PCO₂, pH, pO₂, Potassium, Sodium và Total CO₂.

BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA AN TOÀN VÀ CẢNH BÁO

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán trong ống nghiệm. Không dùng pipet bằng miệng. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa thông thường cần thiết khi xử lý thuốc thử trong phòng xét nghiệm.

Bảng dữ liệu về sức khỏe và an toàn được cung cấp theo yêu cầu.

BẢO QUẢN VÀ ĐỘ ỔN ĐỊNH

Chưa mở: sản phẩm ổn định đến ngày hết hạn khi bảo quản ở nhiệt độ +2°C đến +8°C. Tránh tiếp xúc với nhiệt độ đóng băng và nhiệt độ lớn hơn +30°C.

Đã mở: đối với các giá trị pH/khí máu, vật liệu kiểm soát phải được phân tích trong vòng 1 phút sau khi mở. Đối với thông số điện giải, vật liệu kiểm soát phải được phân tích trong vòng 1 giờ sau khi mở.

CHUẨN BỊ SỬ DỤNG

Vật liệu kiểm soát xét nghiệm khí máu phải được đưa về +20°C đến +23°C trước khi sử dụng. Để ít nhất 4 giờ để ống cân bằng ở nhiệt độ này trước khi xét nghiệm. Trước khi sử dụng, cầm ống ở mặt trên và mặt dưới (bằng ngón trỏ và ngón cái) và lắc 15 - 20 lần để trộn đều dung dịch. Chạm vào ống để khô phục chất lỏng xuống đáy ống. Mở ống bằng cách cắt bỏ phần đầu ống. Sử dụng gạc, khăn giấy, găng tay hoặc dụng cụ mở ống thích hợp để bảo vệ ngón tay khỏi bị cắt. Đưa ngay chất lỏng từ ống vào máy phân tích.

VẬT LIỆU ĐƯỢC CUNG CẤP

Blood Gas Control - Level 2 30 x 1.8 ml

GIÁ TRỊ ÁN ĐỊNH

Mỗi lô vật liệu kiểm soát xét nghiệm khí máu được gửi đến một số phòng xét nghiệm bên ngoài và các giá trị được ấn định dựa trên sự đồng thuận về kết quả mà các phòng xét nghiệm này thu được.

*Lưu ý: * Giá trị đích, phạm vi của thông số tùy thuộc vào từng lô theo kit insert đi kèm của nhà sản xuất. Mỗi lô sản xuất có thể có thêm hướng dẫn riêng của nhà sản xuất cho lô đó, vui lòng kiểm tra bản tiếng Anh từ <https://smartdocs.randox.com/> để biết thêm chi tiết.*

Để biết thông tin chi tiết về sản phẩm và được trợ giúp, xin liên hệ với nhà phân phối của hãng tại Việt Nam:

Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế GS

Điện thoại: 024.35772266

Email: gsmed.hotrokythuat@gmail.com